TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - NGHỆ AN** Số: 174/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 18 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 296/2026/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 04 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: ông Hoàng Anh S, sinh năm 1971

CCCD số 042071007573 do Cục cảnh sát cấp ngày 21/09/2022.

Nơi cư trú: khối A C, phường T, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: ngõ A đường X, khối M, phường T, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: bà Trần Thị L, sinh năm 1972

CCCD số 042172013345 do Bộ C cấp ngày 14/07/2025.

Nơi cư trú: khối A C, phường T, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Hoàng Anh S và bà Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, hai bên thỏa thuận như sau: 02 con chung tên là Hoàng Thị Huyền T, sinh ngày 19/6/1991 và Hoàng Thị Kiều V, sinh ngày 01/09/1992 đều đã trưởng thành nên ở với ai là tùy con.

Về tài sản và nợ: ông S và bà L đều khai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết.

- Về án phí: ông Hoàng Anh S thỏa thuận tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, số tiền này được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002407 ngày 08/04/2026 của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh N (nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Nghệ An), hoàn trả lại cho ông Hoàng Anh S 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 1 – Nghệ An;*
- *TAND T. Nghệ An; VKSND T. Nghệ An.*
- *Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An*
- *UBND P Thành Vinh, T. Nghệ An để hủy Giấy đăng ký kết hôn số 023, ngày 08/02/1991 P Cửa Nam, TP Vinh)*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu văn phòng*